

Giám thị 1:

Giám thị 2:

Trường Tiểu học: Bảo Vinh Họ và tên:..... Lớp: 2/.....		KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I NĂM HỌC: 2021– 2022 Môn: Toán	
<u>Điểm</u>		<u>Nhận xét</u>	
<u>Giám khảo1:</u>		<u>Giám khảo2:</u>	

Câu 1: a) Số 78 được đọc là: (M₁ - SH -1đ)

- A. Bảy tám B. Bảy mươi tám C. Tám mươi bảy

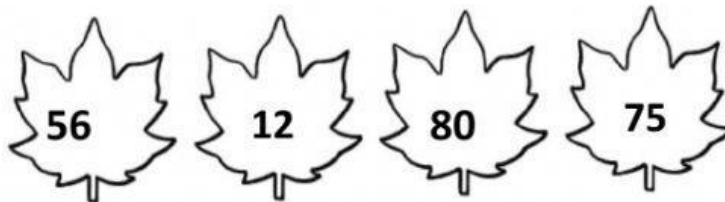
b) Số thích hợp điền vào chỗ trống 98 ;..... ; 100

- A. 97 B. 99 C. 101

Câu 2: Đúng ghi Đ, sai ghi S vào ô trống : Trong phép trừ $65 - 23 = 42$ (M1-SH- 0,5đ)

- A. Số 65 gọi là số bị trừ ☐ B. Số 42 gọi là số trừ ☐

Câu 3: Đánh dấu ✓ vào chiếc lá chứa số lớn nhất: (M2-SH- 0,5đ)

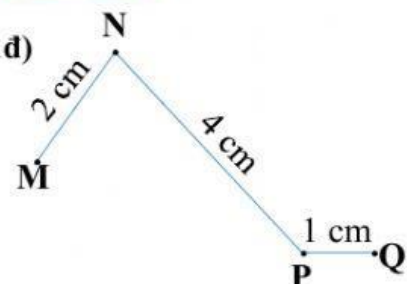


Câu 4: Nối hai đồng hồ chỉ cùng thời gian vào buổi chiều hoặc buổi tối: (M2 - DL - 1đ):



Câu 5: Độ dài đường gấp khúc MNPQ là: (M2-HH- 1đ)

- A. 7 cm B. 8 cm C. 9 cm



Câu 6 : Đặt tính rồi tính. (M₂ – SH – 1,5đ)

47 + 16	43 + 38	54 – 19
.....		
.....		
.....		

Câu 7 : Xem lịch rồi cho biết (M₁– ĐL – 1đ)

a) Tháng 1 năm 2022 có ngày Có tất cả ngày chủ nhật b) Ngày 1 tháng 1 là Tết Dương lịch . Vậy ngày đó là thứ.....	Tháng 1 2022					
	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
	31					1
	3	4	5	6	7	8
	10	11	12	13	14	15
	17	18	19	20	21	22
	24	25	26	27	28	29

Câu 8 : (M₂ – SH – 2đ)

Lớp 2A có 31 bạn, trong đó có 16 bạn nữ. Hỏi lớp 2A có bao nhiêu bạn nam?

<u>Tóm tắt:</u>	<u>Bài giải</u>
Lớp 2A : bạn	
Bạn nữ : bạn	
Bạn nam: bạn ?	

Câu 9 : Điền số tròn chục thích hợp vào chỗ chấm : (M3 - SH - 1đ)

$$36 + 17 < < 26 + 40$$

Câu 10: Viết cách đọc tên đoạn thẳng hay đường thẳng vào chỗ chấm cho đúng.

(M₁ – HH – 0,5đ)

A ————— B

.....

————— A ————— B

.....

